

Số: 01/2021/QLQ-PVBF

Hà Nội, ngày 22 tháng 03 năm 2021

BÁO CÁO TỔNG KẾT
HOẠT ĐỘNG QUẢN LÝ QUỸ NĂM 2020
(Căn cứ Phụ lục số 28 kèm theo Thông tư số 183/2022/TT-BTC)

1. THÔNG TIN VỀ QUỸ

- a. **Tên của quỹ:** Quỹ Đầu tư Trái phiếu PVcom (PVBF)
- b. **Loại hình quỹ:** Quỹ mở
- c. **Mục tiêu đầu tư của quỹ:** Quỹ hướng tới mục tiêu bảo toàn vốn, nhưng vẫn tối đa hóa lợi nhuận và tăng thanh khoản cho Chứng chỉ Quỹ mà nhà đầu tư đang nắm giữ thông qua việc đầu tư vào các công cụ thu nhập cố định có chất lượng tốt, thanh khoản cao như: trái phiếu chính phủ, trái phiếu chính quyền địa phương, trái phiếu doanh nghiệp niêm yết, tín phiếu, chứng chỉ tiền gửi và giấy tờ có giá khác được phát hành tại Việt Nam.
- d. **Thời hạn hoạt động của quỹ:** Không giới hạn
- e. **Danh mục tham chiếu (benchmark portfolio):** không có
- f. **Chính sách phân chia lợi nhuận:** Công ty quản lý quỹ được phân chia lợi nhuận của Quỹ cho nhà đầu tư theo quy định tại Điều lệ quỹ và chính sách phân chia lợi nhuận đã được công bố tại bản cáo bạch. Lợi nhuận phân chia được trích từ nguồn lợi nhuận để lại hoặc từ thu nhập của Quỹ Công Ty Quản Lý Quỹ chỉ được phân chia lợi nhuận khi Quỹ đã hoàn thành hoặc có đủ năng lực tài chính để hoàn thành nghĩa vụ thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật; trích lập đầy đủ các quỹ theo quy định; ngay sau khi trả hết số lợi nhuận đã định, Quỹ vẫn phải bảo đảm thanh toán đủ các khoản nợ, nghĩa vụ tài sản khác đến hạn. Lịch trình và kế hoạch thực hiện phải được công bố công khai trên trang thông tin điện tử của Công Ty Quản Lý Quỹ.
- g. **Số lượng đơn vị quỹ đang lưu hành tại thời điểm 31/12/2020:** 6.204.459,81 CCQ
- h. **Nội dung thay đổi tại Điều lệ Quỹ trong kỳ báo cáo:**

Theo Thông báo số 112/QLQ-PVBF của PVCB Capital gửi UBCKNN ngày 19/03/2020 về việc sửa đổi Điều lệ Quỹ PVBF, các nội dung sửa đổi bao gồm:

STT	Khoản mục, điều của Điều lệ cũ	Khoản mục, điều của Điều lệ mới	Lý do sửa đổi, bổ sung
1	Điểm a Khoản 1 Điều 62:	Điểm a Khoản 1 Điều 62:	Nhằm mục tiêu mang lại mức lợi suất tốt nhất cho

STT	Khoản mục, điều của Điều lệ cũ	Khoản mục, điều của Điều lệ mới	Lý do sửa đổi, bổ sung
	<p>a) Giá dịch vụ Quản lý Quỹ được trả cho Công Ty Quản Lý Quỹ để thực hiện dịch vụ quản lý quỹ. Giá dịch vụ Quản lý Quỹ được tính theo tỷ lệ phần trăm trên NAV của Quỹ. Giá dịch vụ quản lý Quỹ Đầu tư Trái phiếu PVcom là 1%NAV/năm (một phần trăm Giá trị tài sản ròng của Quỹ trên năm). Giá dịch vụ Quản lý Quỹ có thể tăng khi được Đại hội nhà đầu tư gần nhất thông qua.</p> <p>Tổng Giá dịch vụ quản lý quỹ và các chi phí khác mà Quỹ chi trả cho Công Ty Quản Lý Quỹ đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật.</p>	<p>a) Giá dịch vụ Quản lý Quỹ được trả cho Công Ty Quản Lý Quỹ để thực hiện dịch vụ quản lý quỹ. Giá dịch vụ Quản lý Quỹ được tính theo tỷ lệ phần trăm trên NAV của Quỹ. Giá dịch vụ quản lý Quỹ Đầu tư Trái phiếu PVcom là 0,5%NAV/năm (không phải năm phần trăm Giá trị tài sản ròng của Quỹ trên năm). Giá dịch vụ Quản lý Quỹ có thể tăng khi được Đại hội nhà đầu tư gần nhất thông qua.</p> <p>Tổng Giá dịch vụ quản lý quỹ và các chi phí khác mà Quỹ chi trả cho Công Ty Quản Lý Quỹ đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật.</p>	<p>các Nhà đầu tư khi tham gia vào Quỹ PVBF.</p>

i. Nội dung Nghị quyết Đại hội nhà đầu tư trong kỳ báo cáo:

Theo Nghị quyết Đại hội nhà đầu tư số 01/2020/NQ-PVBF ngày 19/03/2020 về việc giảm giá dịch vụ quản lý quỹ và miễn trả thù lao cho Ban đại diện của Quỹ Đầu tư Trái phiếu PVcom, các nội dung được thông qua gồm:

	Mức hiện tại	Mức đề xuất
Giá dịch vụ quản lý quỹ trả cho Công ty Quản lý quỹ	1%/giá trị tài sản ròng của quỹ/năm	0,5%/giá trị tài sản ròng của quỹ/năm
Thù lao trả cho Ban Đại diện quỹ	3.000.000 VNĐ/người/tháng	Miễn trả thù lao

j. **Ý kiến nhận xét của Ngân hàng giám sát** về các nội dung quy định tại Điều 45 Thông tư hướng dẫn thành lập và quản lý quỹ mở: Công ty quản lý quỹ đã đáp ứng đúng các quy định tại điều 45 Thông tư hướng dẫn thành lập và quản lý quỹ mở.

Chỉ tiêu	Kỳ báo cáo 07/02 - 31/12/2020
Tỷ lệ chi phí hoạt động/Giá trị tài sản ròng trung bình trong kỳ (%)	1,89%

- Tốc độ vòng quay danh mục và thuyết minh về việc chênh lệch tốc độ vòng quay của danh mục

Chỉ tiêu	Kỳ báo cáo 07/02- 31/12/2020
Tốc độ vòng quay danh mục trong kỳ (%) = (Tổng giá trị danh mục mua vào + tổng giá trị danh mục bán ra)/(2 x Giá trị tài sản ròng trung bình trong kỳ)	77,07%

b) Chỉ tiêu về lợi nhuận của quỹ:

Tổng lợi nhuận bình quân năm của quỹ phát sinh trong kỳ báo cáo xác định:

(i) trong thời hạn 12 tháng (1 năm), tính tới ngày lập báo cáo (hoặc tính từ thời điểm lập quỹ tới ngày báo cáo nếu quỹ hoạt động dưới 1 năm)	3.710.445.551
---	---------------

c) Các chỉ tiêu so sánh khác, bảo đảm tuân thủ nguyên tắc:

- Phương thức, nguyên tắc xác định giá trị tài sản, giá trị lợi nhuận là thống nhất, đã được công bố và được thẩm định bởi một tổ chức độc lập khác: phương pháp giá trị tài sản được quy định trong sổ tay định giá được lập bởi Công ty Quản lý quỹ và được rà soát bởi Ngân hàng Giám sát BIDV- Chi nhánh Hà Thành.

- Dữ liệu được cung cấp bởi một tổ chức độc lập: Giá chứng khoán được cung cấp bởi các cơ quan và tổ chức uy tín trên thị trường như HNX, HSX.

d) Báo cáo đã nêu rõ khuyến cáo rằng các thông tin về kết quả hoạt động của quỹ trước đây chỉ mang tính tham khảo và không có nghĩa là việc đầu tư sẽ bảo đảm khả năng sinh lời cho nhà đầu tư.

3. BÁO CÁO VỀ HOẠT ĐỘNG QUẢN LÝ TÀI SẢN CỦA CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ

Báo cáo về hoạt động quản lý tài sản bao gồm các nội dung sau:

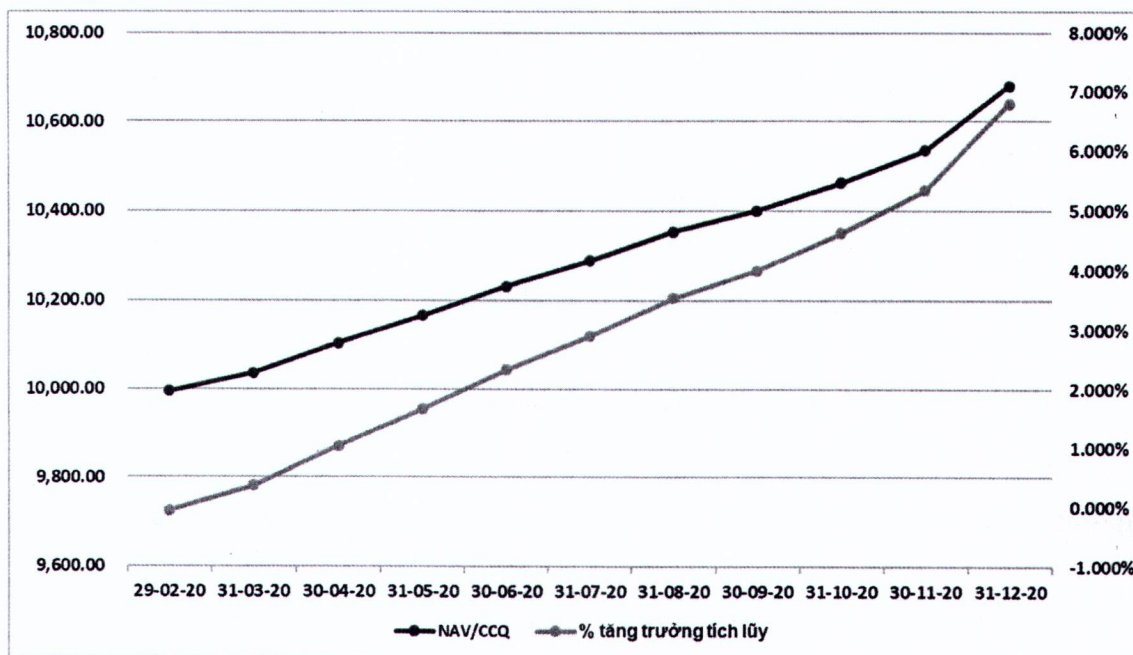
a) Thuyết minh về việc thay đổi Công ty quản lý quỹ : không có

b) Thuyết minh về việc quỹ có đạt được mục tiêu đầu tư: Trong giai đoạn từ 07/02/2020 đến 31/12/2020, quỹ đã ghi nhận mức tăng trưởng 6,79%, tương đương với mức quy năm khoảng 7,61%/năm.

c) So sánh kết quả lợi nhuận của quỹ với kết quả lợi nhuận của danh mục tham chiếu, chi số cơ sở công bố tại Bản cáo bạch trong cùng kỳ báo cáo (bằng đồ thị): không có

d) Chiến lược, chiến thuật đầu tư mà quỹ đã sử dụng trong kỳ báo cáo: Hoạt động đầu tư của Quỹ được thực hiện theo nguyên tắc thận trọng tập trung đầu tư vào các tài sản an toàn nhưng có lợi suất cố định tốt như chứng chỉ tiền gửi, trái phiếu niêm yết và Hợp đồng tiền gửi. Công ty Quản lý quỹ cũng nghiên cứu đánh giá các biến động của thị trường lãi suất, cũng như mức rủi ro tiềm ẩn của mỗi loại tài sản đầu tư để quyết định phân bổ tỷ trọng đầu tư phù hợp với mục tiêu của quỹ và các hạn chế theo luật chứng khoán liên quan.

e) Kết quả hoạt động của quỹ dựa trên việc so sánh giá trị tài sản ròng trên một đơn vị quỹ (sau khi đã điều chỉnh phân lợi nhuận đã phân phối, tại kỳ báo cáo này tại kỳ báo cáo gần nhất):



g) Đánh giá biến động của các thị trường trong kỳ báo cáo, kể cả thị trường nước ngoài, mà quỹ đầu tư vào, thông tin về lợi nhuận đầu tư đối với từng loại tài sản: cổ phiếu, cổ phiếu blue-chip, cổ phiếu các công ty có mức vốn hóa thấp (small- cap);

Kinh tế vĩ mô: Tổng sản phẩm trong nước (GDP) năm 2020 ước tính tăng 2,91% so với năm trước, tuy là mức tăng thấp nhất của các năm trong giai đoạn 2011-2020 nhưng trong bối cảnh dịch Covid-19 diễn biến phức tạp, ảnh hưởng tiêu cực tới mọi lĩnh vực kinh tế – xã hội thì đây là thành công lớn của Việt Nam với mức tăng trưởng năm 2020 thuộc nhóm cao nhất thế giới.

Thị trường tiền tệ: Lãi suất trái phiếu chính phủ đã tăng trở lại vào thời điểm cuối tháng 12/2020 và tuần đầu tiên của tháng 1/2021, các kỳ hạn ngắn đã quay trở lại mặt bằng lãi suất của tháng 9/2020. Tuy vậy, lãi suất liên ngân hàng cũng như lãi suất huy động tiền gửi chưa có nhiều thay đổi, do đó việc tăng này không xuất phát từ yếu tố thanh khoản của các ngân hàng. Với bối cảnh kinh tế hiện tại, chúng tôi cho rằng dù lãi suất có thể có những biến động trong ngắn hạn, nhưng mặt bằng lãi suất vẫn sẽ được duy trì ở mức thấp trong thời gian tới.

h) Thông tin về việc chia, tách đơn vị quỹ trong kỳ : Không có

i) Các trường hợp có ảnh hưởng tới quyền lợi của nhà đầu tư nắm giữ chứng chỉ quỹ: Không có

k) Thông tin về các giao dịch với người có quyền lợi liên quan : Không có

l) Các thông tin khác : Không có

4. BÁO CÁO VỀ HOẠT ĐỘNG GIÁM SÁT CỦA NGÂN HÀNG GIÁM SÁT

a) Thuyết minh về việc thay đổi Ngân hàng giám sát: Không có

b) Việc đầu tư đã tuân thủ các giới hạn về hạn mức đầu tư được quy định tại các văn bản pháp luật chứng khoán hiện hành về quỹ mở, Bản cáo bạch của Quỹ và các văn bản pháp luật liên quan.

c) Việc xác định giá trị tài sản ròng đã phù hợp với quy định pháp luật, quy định tại Điều lệ quỹ, Bản cáo bạch và các văn bản pháp luật liên quan;

d) Việc phát hành bổ sung, mua lại chứng chỉ quỹ đã phù hợp với quy định pháp luật, quy định tại Điều lệ quỹ, Bản cáo bạch và các văn bản pháp luật liên quan;

e) Trong kỳ, Quỹ không thực hiện phân phối lợi nhuận cho Nhà Đầu Tư.

5. BÁO CÁO VỀ HOẠT ĐỘNG ỦY QUYỀN

a) Chi phí phải trả cho bên nhận ủy quyền so với lợi nhuận, thu nhập, tổng chi phí hoạt động của quỹ:

Tổng các chi phí ủy quyền từ 07/02/2020 – 31/12/2020	Số tiền (VND) hoặc tỷ lệ %
Tổng chi phí ủy quyền trong kỳ (VNĐ)	535.445.829
% tổng chi phí ủy quyền/lợi nhuận	14,43%
% tổng chi phí ủy quyền/Thu nhập	15,76%
% Tổng chi phí ủy quyền/Tổng chi phí	56,98%

b) Các ảnh hưởng của hoạt động ủy quyền tới lợi nhuận, mức độ rủi ro của quỹ: không có

c) Tổng chi phí các hoạt động ủy quyền phải trả cho bên nhận ủy quyền (trường hợp bên nhận ủy quyền cung cấp nhiều dịch vụ cho công ty quản lý quỹ): Ngân hàng BIDV- chi nhánh Hà Thành nhận ủy quyền cung cấp dịch vụ lưu ký, giám sát, quản trị quỹ, Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam nhận ủy quyền cung cấp dịch vụ đại lý chuyển nhượng.

Tổng các chi phí ủy quyền từ 07/02/2020 – 31/12/2020	Giá trị (VND)
Phí lưu ký	197.862.069
Phí Giám sát	- 57.162.069
Phí quản trị quỹ	171.486.207
Phí đại lý chuyển nhượng	108.935.484
Tổng	535.445.829

d) Đánh giá khả năng duy trì hệ thống kiểm soát nội bộ, quản trị rủi ro, tính bảo mật, hạ tầng cơ sở vật chất kỹ thuật, hệ thống dự phòng nóng, hệ thống dự phòng thảm họa... của bên nhận ủy quyền, bảo đảm hoạt động ủy quyền được thực hiện thông suốt, không gây ảnh hưởng tới hoạt động đầu tư của nhà đầu tư: Dịch vụ Đại lý chuyển nhượng được ủy quyền cho Trung tâm

Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD). Dịch vụ lưu ký, giám sát và quản trị quỹ được ủy quyền cho Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV)- chi nhánh Hà Thành. Theo đánh giá của PVCB Capital, VSD và BIDV- chi nhánh Hà Thành đều là các đơn vị có uy tín, kinh nghiệm trên thị trường, với đội ngũ nhân viên có trình độ chuyên môn cao, tính chuyên nghiệp trong quá trình cung cấp dịch vụ, có hệ thống phần mềm theo chuẩn quốc tế và các phòng, bộ phận chức năng được thiết lập và hoạt động độc lập. Vì vậy, khả năng duy trì hệ thống kiểm soát nội bộ, quản trị rủi ro, tính bảo mật, hạ tầng cơ sở vật chất kỹ thuật, hệ thống dự phòng nóng, dự phòng thảm họa và ác bên nhận ủy quyền cho quỹ PVBF được đảm bảo hoạt động thông suốt, không gây ảnh hưởng tới hoạt động đầu tư của nhà đầu tư cũng như công ty quản lý quỹ.

Trên đây là báo cáo tổng kết hoạt động quản lý quỹ trong năm 2020 của Công ty Cổ phần Quản lý quỹ Ngân hàng TMCP Đại chúng Việt Nam (PVCB Capital).

Trân trọng ./.

Giám đốc
Công ty CP Quản lý quỹ
Ngân hàng TMCP Đại chúng Việt Nam



Trần Quang Vinh